

Số: /SNV-TCBC

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

V/v tham gia ý kiến đối với Nghị
định sửa đổi, bổ sung Nghị định
số 29/2023/NĐ-CP

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 485/BNV-TCBC ngày 20/3/2025 của Bộ Nội vụ về việc
góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, Sở Nội vụ
tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

1. Tại điểm a, điểm b, điểm e khoản 1, Điều 1 dự thảo Nghị định:

*“a) Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của
cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy,
nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ;*

*b) Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm,
nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác
nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp
quản lý đồng ý;*

...

*e) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức
đanh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo quyết định của cấp có thẩm
quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn
vị trực tiếp quản lý đồng ý;”*

Đối với những nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP
ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên
chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của
hệ thống chính trị (gọi tắt là *Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*) (được sửa đổi, bổ sung tại
Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ). Do đó, để tránh trùng lặp
về đối tượng áp dụng chính sách giữa *Nghị định số 29/2023/NĐ-CP* và *Nghị định số
178/2024/NĐ-CP*, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ các nội dung này. Trường
hợp không tiếp thu ý kiến nêu trên và giữ nguyên như dự thảo thì cần phải xác định rõ
đối tượng **phải tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức,
viên chức là đối tượng nào** (có phải các đối tượng theo **Điều 2 Nghị định số
29/2023/NĐ-CP** hay các đối tượng tại các cơ quan bị cắt giảm biên chế). Đề nghị cơ
quan soạn thảo có hướng dẫn cụ thể đối tượng nào áp dụng chính sách theo *Nghị định số
29/2023/NĐ-CP* và *đối tượng nào áp dụng chính sách Nghị định số 178/2024/NĐ-CP* để
địa phương có cơ sở thực hiện.

2. Tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định:

*“c) Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định
đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp*

để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

d) Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở **mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống** nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;”

Đối với các cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị không thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất là các viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục không thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy có đối tượng thuộc điểm c, điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP sẽ rơi vào trường hợp đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP: “2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật trước thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2019 và lực lượng vũ trang còn đủ 05 năm trở xuống đến tuổi nghỉ hưu trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1 Nghị định này **không chịu sự tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhưng phải thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.**” Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định cho phù hợp. Trường hợp không tiếp thu ý kiến thì có hướng dẫn cụ thể để tránh nhầm lẫn khi áp dụng chính sách.

3. Tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định:

“2. Đối tượng tinh giản biên chế là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền thì được hưởng trợ cấp như sau:

a) Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố giữ các chức danh bầu cử: Cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc nhiệm kỳ thì được hưởng trợ cấp bằng 1/2 mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng. Riêng đối tượng có **thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp** thì số tháng được hưởng trợ cấp được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu nêu trên;

b) Đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố giữ các chức danh không do bầu cử: Cứ mỗi tháng nghỉ trước so với thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp được hưởng trợ cấp bằng 1/2 mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng. Riêng đối tượng có **thời điểm nghỉ hưu trước thời điểm kết thúc lộ trình sắp xếp** thì số tháng được hưởng trợ cấp được tính bằng số tháng nghỉ trước so với thời điểm nghỉ hưu nêu trên.”

Trường hợp người hoạt động không chuyên trách cấp xã giữ các chức danh do bầu cử và giữ chức danh không do bầu cử, dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã **đã vượt quá tuổi nghỉ hưu** theo quy định tại Nghị định số 135/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ về Quy định tuổi nghỉ hưu; đồng thời, trong đó có trường hợp tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; có trường hợp không tham gia Bảo hiểm xã

hội bắt buộc. Như vậy, các trường hợp nêu trên có thuộc đối tượng được giải quyết tinh giản biên chế hưởng chế độ, chính sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP hay không? Đề nghị có quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung hoặc có hướng dẫn cụ thể để địa phương có cơ sở giải quyết cho các đối tượng nêu trên.

4. Tại khoản 19 Điều 1 của Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Điều 25 quy định:

“Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các trường hợp đang thực hiện giải quyết chính sách, chế độ do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP nhưng cấp có thẩm quyền chưa ban hành quyết định giải quyết chính sách, chế độ thì được áp dụng chính sách, chế độ quy định tại Nghị định này.”

Hiện nay, tỉnh Quảng Ngãi có một số trường hợp đã được cấp có thẩm quyền Quyết định phê duyệt danh sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP nhưng chưa phê duyệt kinh phí để cấp cho các trường hợp này. Như vậy, các trường hợp nêu trên thuộc đối tượng **“đang thực hiện giải quyết chính sách, chế độ”** hay **“đã được cấp có thẩm quyền giải quyết chính sách, chế độ”**?

Để đảm bảo quyền lợi cho các trường hợp đủ điều kiện nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (các đối tượng thuộc cơ quan sắp xếp tổ chức bộ máy và các đối tượng dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã) nhưng đã được phê duyệt danh sách nghỉ theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, tại **Dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 29/2023/NĐ-CP**, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét đưa các đối tượng nêu trên đã được phê duyệt danh sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP từ 01/01/2025 vào điều khoản chuyển tiếp của Nghị định này để cấp bổ sung kinh phí theo Nghị định mới nhằm tạo được sự công bằng trong giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng và tạo được sự đồng thuận từ nhân dân, tiến tới đạt được mục tiêu chính trị cao nhất trong việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương.

Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến đề Bộ Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ: Giám đốc, PGĐ (đ/c Hòa);
- Lưu: VT, TCBC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng